

Số: /KH-UBND

Chợ Mới, ngày 30 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Chợ Mới kỳ 2019 - 2023

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Kế hoạch số 35 /KH-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2023 của UBND tỉnh về hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn kỳ 2019 - 2023. Để việc triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo định kỳ bảo đảm tiến độ, hiệu quả; UBND huyện Chợ Mới ban hành kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Công bố Tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực tính đến hết ngày 31/12/2023 và các danh mục văn bản quy phạm pháp luật thể hiện kết quả hệ thống hóa kỳ 2019 - 2023 (*Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực, gồm cả văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần và văn bản đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến thời điểm hệ thống hóa; Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ; Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần; Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới*). Thông qua việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản, giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật; cập nhật kịp thời thông tin của văn bản quy phạm pháp luật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

b) Xác định cụ thể nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản.

c) Xác định cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản.

2. Yêu cầu

a) Tập hợp đầy đủ văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa và kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023.

b) Tuân thủ trình tự thực hiện hệ thống hóa văn bản theo quy định tại Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 39 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP*).

c) Kịp thời công bố Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và các danh mục văn bản quy phạm pháp luật thể hiện kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023.

d) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản theo quy định.

đ) Xác định cụ thể thời gian hoàn thành công việc; bảo đảm bố trí các điều kiện cần thiết cho việc thực hiện hệ thống hóa văn bản.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI HỆ THỐNG HÓA

1. Đối tượng hệ thống hóa

Là văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp huyện, cấp xã, được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 39 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP*), bao gồm: Các văn bản trong Tập hệ thống hóa văn bản của kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018 và các văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023 (*gồm cả văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hóa văn bản 2019 - 2023 nhưng chưa có hiệu lực*).

Các hình thức văn bản quy phạm pháp luật khác ngoài hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 được ban hành trước ngày Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 có hiệu lực (*ngày 01/7/2016*) và còn hiệu lực tính đến hết ngày 31/12/2023 cũng thuộc đối tượng hệ thống hóa của kỳ 2019 - 2023 (*Chỉ thị của Ủy ban nhân dân*).

2. Phạm vi văn bản hệ thống hóa

Tất cả các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đến hết ngày 31/12/2023 thuộc trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa của các cơ quan theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2020*); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định

chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

Trong trường hợp giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính thì Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới có trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính trước đó ban hành.

III. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

1. Xây dựng kế hoạch hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; các cơ quan khác đã chủ trì soạn thảo tham mưu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành văn bản quy phạm pháp luật; UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 02/2023.

2. Tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023 theo trình tự quy định tại Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 39 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; các cơ quan khác đã chủ trì soạn thảo tham mưu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành văn bản quy phạm pháp luật; UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 26/5/2023 và tiếp tục được cập nhật đến hết ngày 31/12/2023.

3. Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023

- Cơ quan công bố: Chủ tịch UBND huyện, xã, thị trấn.

- Cơ quan tham mưu: Phòng Tư pháp cấp huyện, Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã, thị trấn tổng hợp, kiểm tra kết quả hệ thống hóa văn bản để tham mưu Chủ tịch UBND cùng cấp công bố theo quy định.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01/3/2024.

4. Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023

- Cơ quan báo cáo: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; các cơ quan khác đã chủ trì soạn thảo tham mưu HĐND, UBND huyện ban hành văn bản quy phạm pháp luật; UBND các xã, thị trấn, gửi về UBND huyện (qua phòng Tư pháp tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian báo cáo: Tháng 3/2024.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; cơ quan khác đã chủ trì soạn thảo tham mưu HĐND, UBND huyện ban hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; cơ quan khác đã chủ trì soạn thảo tham mưu HĐND, UBND huyện ban hành văn bản quy phạm pháp luật ban hành kế hoạch, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả hệ thống hóa văn bản của HĐND, UBND huyện có nội dung điều chỉnh những vấn đề, thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại mục 5 Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

b) Phối hợp với Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện hệ thống hóa văn bản.

c) Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản gửi phòng Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.

d) Bố trí các điều kiện bảo đảm để thực hiện tốt công tác hệ thống hóa văn bản.

2. Trách nhiệm của Phòng Tư pháp

a) Theo dõi việc triển khai, thực hiện Kế hoạch này; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; cơ quan khác đã chủ trì soạn thảo tham mưu HĐND, UBND huyện ban hành văn bản quy phạm pháp luật; UBND cấp xã thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023.

b) Tổng hợp, kiểm tra lại kết quả hệ thống hóa văn bản, trình Chủ tịch UBND huyện công bố theo quy định.

c) Tham mưu UBND huyện xây dựng Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 báo cáo Sở Tư pháp.

3. Trách nhiệm của Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tổng hợp dự toán ngân sách chi cho hoạt động hệ thống hóa văn bản, tham mưu UBND bố trí kinh phí cho hoạt động của công tác này.

4. Đề nghị Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện

Phối hợp và tạo điều kiện để các cơ quan chuyên môn thuộc UBND dân huyện; cơ quan khác đã chủ trì soạn thảo tham mưu HĐND, UBND huyện ban hành văn bản quy phạm pháp luật thực hiện hệ thống hóa văn bản.

5. Trách nhiệm của UBND các xã, thị trấn

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại mục 5 Chương IX Nghị định số

34/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP), Kế hoạch này và các văn bản có liên quan.

b) Báo cáo UBND huyện (qua phòng Tư pháp) về kết quả hệ thống hóa văn bản.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 được thực hiện bằng nguồn ngân sách nhà nước. Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã chủ động lập dự toán kinh phí gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định, bố trí vào dự toán chi thường xuyên hàng năm của đơn vị, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc cơ quan, đơn vị thông tin về Phòng Tư pháp để tổng hợp trình UBND huyện xem xét, Quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở Tư pháp;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Ban Pháp chế - HĐND huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn (T/hiện);
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT./.

Hoàng Nguyễn Việt